

Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững ở huyện Đắk Pơ, tỉnh Gia Lai

NGUYỄN THỊ NGÂN LOAN*
LÊ THỊ THÚ SANG**

Đắk Pơ là một huyện nằm ở phía Đông của tỉnh Gia Lai trên trục quốc lộ 19 và là tuyến giao thông huyết mạch nối liền vùng duyên hải miền Trung và Tây Nguyên sang tận Campuchia. Xác định kinh tế nông nghiệp là mũi nhọn, nên huyện Đắk Pơ đã xây dựng kế hoạch cũng như triển khai đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững và toàn diện.

CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH VỀ TÁI CƠ CẤU NGÀNH NÔNG NGHIỆP

Thực hiện Nghị quyết số 26 NQ/TW - Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; chủ trương tái cơ cấu nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XI; Quyết định số 899/QĐ-TTg, ngày 10/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững và Chương trình hành động số 15-CTr/TU, ngày 30/6/2016 của Tỉnh ủy Gia Lai về tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, chất lượng sản phẩm, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sinh học chất lượng cao vào sản xuất trong điều kiện biến đổi khí hậu, UBND huyện Đắk Pơ đã ban hành nhiều kế hoạch để thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, như: Kế hoạch số 88/KH-UBND, ngày 29/12/2017 của UBND huyện Đắk Pơ về thực hiện Đề án đẩy mạnh cơ giới hóa sản xuất nông nghiệp tạo động lực phát triển tái cơ cấu ngành nông nghiệp giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn huyện Đắk Pơ; Kế hoạch số 20/KH-UBND, ngày 9/3/2018, của UBND huyện Đắk Pơ về thực hiện cánh đồng lớn sản xuất mía trên địa bàn huyện Đắk Pơ giai đoạn 2018-2025; Kế hoạch số 67/KH-UBND, ngày 14/8/2018 của UBND huyện Đắk Pơ về triển khai thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn huyện Đắk Pơ.

Cùng với đó, UBND Huyện cũng triển khai mạnh mẽ, đồng bộ việc tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn

với Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; Khuyến khích người dân thực hiện trồng mía theo mô hình cánh đồng kỹ thuật, cánh đồng mía lớn, từng bước xây dựng và mở rộng mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản trên địa bàn Huyện; Tăng cường chỉ đạo các cơ quan chuyên môn xây dựng kế hoạch phát triển hợp tác xã kiểu mới gắn với tái cơ cấu nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới. Đồng thời, tập trung theo dõi tình hình hoạt động của các hợp tác xã đang hoạt động và tăng cường công tác tuyên truyền, hỗ trợ thành lập mới hợp tác xã trên địa bàn Huyện.

NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Mặc dù bối cảnh quốc tế và trong nước có nhiều khó khăn, biến đổi khí hậu diễn ra gay gắt, nhiều hiện tượng thời tiết cực đoan và thiên tai nặng nề, nhưng được sự chỉ đạo sát sao của Huyện ủy, UBND huyện Đắk Pơ cùng với sự nỗ lực của toàn ngành, sự cố gắng vượt khó của nông dân, nên ngành nông nghiệp Huyện đã đạt được nhiều kết quả rõ nét, tạo chuyển biến tích cực trong chuyển đổi cơ cấu sản xuất, cơ cấu kinh tế, hiệu quả hoạt động của ngành và nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho người dân nông thôn. Cụ thể như sau:

* TS., Trường Đại học Quy Nhơn

** Trưởng ban Pháp chế HĐND huyện Đắk Pơ, tỉnh Gia Lai

Trong giai đoạn 2016-2020, tốc độ tăng giá trị sản xuất theo giá so sánh 2010 bình quân của giai đoạn là 7,06%; trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 5,43%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 9,58%; khu vực thương mại - dịch vụ tăng 9,77%. Năm 2020, tổng diện tích gieo trồng thực hiện được là 23.227 ha tăng 1.110 ha so với năm 2015; tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 28.788 tấn, tăng 5.123 tấn so với năm 2015; sản lượng ngô đạt 19.574 tấn, tăng 4.241 tấn so với năm 2015; sản lượng mỳ đạt 53.116,6 tấn, tăng 8.984,21 tấn so với năm 2015¹.

Tính đến năm 2020, trên địa bàn Huyện có 14 hợp tác xã (trong đó, có 11 hợp tác xã đang hoạt động, 3 hợp tác xã đang làm thủ tục giải thể) hỗ trợ nông dân thực hiện liên kết sản xuất nông sản chủ lực của địa phương với các doanh nghiệp thu mua nông sản, thúc đẩy nông nghiệp địa phương phát triển một cách hiệu quả và bền vững; Tổ chức thực hiện Chương trình "Mỗi xã một sản phẩm - OCOP", tập trung phát triển kinh tế nông thôn theo hướng nội lực và giá trị gia tăng; Tổ chức hoạt động tập huấn ý tưởng kinh doanh, tư vấn hỗ trợ cho cộng đồng phát triển sản phẩm OCOP trên địa bàn huyện Đắk Pơ để hỗ trợ doanh nghiệp và phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã tham gia vào hoạt động sản xuất các sản phẩm nông nghiệp là chủ lực, lợi thế của địa phương.

Huyện đã chuyển đổi cơ cấu cây trồng, sản phẩm phù hợp với lợi thế, nhu cầu của thị trường và thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển các nhóm cây trồng chủ lực. Giai đoạn 2017-2020, toàn Huyện thực hiện chuyển đổi 76,3 ha đất trồng lúa kém hiệu quả, khó khăn về nguồn nước tưới sang trồng ngô và các loại rau màu khác; Phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, quy mô lớn, tổ chức sản xuất theo chuỗi đối với sản phẩm chủ lực. Đến năm 2020, trên địa bàn Huyện có 40 cánh đồng thực hiện liên kết sản xuất mía nguyên liệu với Nhà máy đường An Khê theo hình thức sản xuất theo cánh đồng lớn và cánh đồng cơ giới hóa đồng bộ với tổng diện tích 500,1 ha và 523 hộ tham gia. Trong đó, có 2 cánh đồng mía lớn với quy mô 109 ha và 182 hộ tham

gia; 38 cánh đồng cơ giới hóa đồng bộ (theo quy định của Nhà máy đường An Khê) với quy mô 391,1 ha và 341 hộ tham gia (UBND huyện Đắk Pơ, 2020).

Trong chăn nuôi, đã có một số hộ mạnh dạn đầu tư mở rộng tăng quy mô và phát triển chăn nuôi lợn ngoại hướng nạc, áp dụng các tiến bộ kỹ thuật về giống, nhả trực tiếp bằng các lợn giống lai hiện có tại địa bàn Huyện, như: lợn Duroc, lợn Pidu, lợn Pietrain, lợn Landrad... Đồng thời, áp dụng phương thức chăn nuôi lợn tiên tiến, chuồng trại hiện đại kết hợp với làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh, khi mua giống xem kỹ nguồn gốc, xuất xứ, kiểm soát tình hình dịch bệnh... Đồng thời, áp dụng chăn nuôi an toàn sinh học gắn với vấn đề xử lý chất thải chăn nuôi, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh. Theo đó, tính đến cuối năm 2020, trên địa bàn Huyện có 9 trại chăn nuôi lợn, trong đó có 2 trại chăn nuôi gia công (UBND huyện Đắk Pơ, 2020).

Huyện cũng thực hiện đa dạng hóa các nguồn vốn để đẩy mạnh ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp, thủy sản, lâm nghiệp và thực hiện công tác khuyến nông. Trong đó: nguồn vốn sự nghiệp nông nghiệp năm 2020 bao gồm: công tác tiêu độc khử trùng nơi buôn bán động vật và sản phẩm động vật ở dạng tươi sống với kinh phí 40 triệu đồng; khử trùng đến tận hộ chăn nuôi, các điểm giết mổ với kinh phí là 60 triệu đồng; hỗ trợ tiền công tiêm phòng bệnh dại chó, mèo, cúm AH5N1, tụ huyết trùng, kếp heo với kinh phí 80.000.000 đồng. Nguồn vốn sự nghiệp khoa học, công nghệ cấp huyện năm 2020 nhằm triển khai dự án "Xây dựng nhà màng sản xuất rau an toàn tại xã Tân An" với tổng kinh phí 701.548.500 đồng. Nguồn sự nghiệp Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2020 hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị là 1.008 triệu đồng.

Ngoài ra, còn có nguồn vốn thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa triển khai Chương trình hỗ trợ phát triển sản xuất lúa giống mới ANSI (An sinh 1399) với tổng kinh phí 1.263,2 triệu đồng. Trong đó: Vốn thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa là 464 triệu đồng; Vốn đối ứng người hưởng lợi góp là 799,2 triệu đồng, quy mô 97 ha triển khai trên địa bàn xã Tân An và Phú An (UBND huyện Đắk Pơ, 2020).

Bên cạnh đó, Huyện còn đẩy mạnh thực hiện cơ giới hóa vào sản xuất nông nghiệp. Trong giai đoạn 2017-2020, đối với cây lúa nước: 97% diện tích sản xuất lúa nước được làm đất bằng máy; Trong điều kiện sản xuất bình thường (không xảy ra hạn hán) 100% diện tích được tưới chủ động bằng trọng lực, trạm bơm điện và máy dầu, 99% diện tích được thu hoạch bằng máy (máy phát cỏ). Đối với cây mía: 100% diện tích sản xuất mía được làm đất bằng máy, 6% diện tích được trồng bằng máy, 1,8% diện tích được thu hoạch bằng máy, 100% sản phẩm được vận chuyển bằng cơ

¹ Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đắk Pơ khóa XVI (2015-2020) trình Đại hội Đảng bộ huyện Đắk Pơ lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025.



giới. Đối với cây mỳ: 96% diện tích sản xuất mỳ được làm đất bằng máy, 100% sản phẩm được vận chuyển bằng cơ giới. Đối với cây rau: 100% diện tích sản xuất rau được làm đất bằng máy, 100% sản phẩm được vận chuyển bằng cơ giới (UBND huyện Đắk Pơ, 2020).

NHỮNG HẠN CHẾ TỒN TẠI

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, tái cơ cấu ngành nông nghiệp của huyện Đắk Pơ vẫn có những điểm hạn chế tồn tại, cụ thể:

Một là, trong quá trình thực hiện chuyển đổi, Huyện chỉ quan tâm vào việc khảo sát, lựa chọn những cây trồng phù hợp với điều kiện, trình độ canh tác, bảo đảm hiệu quả kinh tế để đưa vào chuyển đổi, mà chưa thực sự chú trọng việc thu hút doanh nghiệp vào liên kết và bao tiêu sản phẩm; chỉ có khoảng 30% diện tích chuyển đổi nói trên được doanh nghiệp liên kết, bao tiêu sản phẩm, điều này cũng đồng nghĩa với sự thiếu bền vững trong công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng.

Hai là, tổ chức sản xuất, ứng dụng khoa học, công nghệ, chất lượng sản phẩm trong nông nghiệp còn hạn chế; công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp còn gặp nhiều khó khăn. Ô nhiễm môi trường nông nghiệp, nông thôn còn diễn ra ở một số địa phương do tình trạng lạm dụng phân bón, hóa chất, thuốc bảo vệ, chất kích thích sinh trưởng và chất thải của các vùng chăn nuôi tập trung.

Ba là, các hợp tác xã trên địa bàn Huyện đa phần mới thành lập, năng lực nội tại còn yếu, cơ sở vật chất, máy móc thiết bị phục vụ cho hoạt động sản xuất còn thô sơ, thủ công không mang lại hiệu quả, số hợp tác xã hoạt động hiệu quả còn ít, lợi ích đem lại cho thành viên chưa nhiều, nên chưa thu hút được nhiều thành viên mới tham gia.

Bốn là, nguồn lực đầu tư cho nông nghiệp còn thấp so với yêu cầu, nhất là đầu tư của các doanh nghiệp

vào nông nghiệp. Việc đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất còn chậm, kinh tế hộ nhỏ lẻ vẫn chiếm tỷ trọng cao, cản trở quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp...

Năm là, khi xây dựng nông thôn mới, phát triển sản xuất chưa gắn kết chặt chẽ với tái cơ cấu nông nghiệp; Việc áp dụng cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp mặc dù đã được nâng lên, nhưng chưa được áp dụng rộng rãi, chủ yếu tập trung vào cây lúa. Môi trường nông thôn đang là vấn đề bức xúc tại nhiều địa phương. Liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị chưa đạt hiệu quả cao và chủ yếu mới chỉ ứng dụng trong ngành lúa gạo.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP

Trong thời gian tới, ngành nông nghiệp của huyện Đắk Pơ cần đẩy mạnh thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Trong đó, tập trung thực hiện một số giải pháp, như sau:

Thứ nhất, tuyên truyền, phổ biến và quán triệt chủ trương, nội dung, yêu cầu của đề án và kế hoạch hành động của Huyện về tái cơ cấu ngành nông nghiệp

Theo đó, tổ chức tuyên truyền, phổ biến đề án và kế hoạch hành động thực hiện đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp đến các cơ quan, đơn vị, địa phương từ huyện đến các xã, thị trấn thông qua các hình thức, như: tổ chức hội nghị; tuyên truyền, đưa tin trên các phương tiện thông tin, đại chúng ở các cấp, như: báo, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao Huyện; trên loa phát thanh ở các thôn, làng, tổ dân phố... nhằm thống nhất về quan điểm chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung của đề án và kế hoạch hành động từ Huyện đến cơ sở.

Thứ hai, tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước về quy hoạch và củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động bộ máy quản lý nhà nước

Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các quy hoạch chuyên ngành về nông lâm nghiệp, thủy sản; Rà soát, nâng cao chất lượng lập và tổ chức thực hiện quy hoạch; Tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức quản lý nhà nước ở các cấp. Đồng thời, thường xuyên củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ khuyến nông, khuyến lâm, thú y,

thủy sản và bảo vệ thực vật đến cấp xã, thôn, làng nhằm phục vụ tốt nhất về hỗ trợ, chuyển giao, ứng dụng công nghệ cho người nông dân trong sản xuất nông, lâm nghiệp; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, dự tính, dự báo tình hình dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi để kịp thời tổ chức phòng, chống, dập dịch, đảm bảo an toàn cho sản xuất.

Thứ ba, đẩy mạnh chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ và đào tạo nghề

Nghiên cứu, ứng dụng rộng rãi các quy trình, kỹ thuật tiên tiến, đẩy mạnh đưa cơ giới hóa vào sản xuất nông, lâm nghiệp. Đồng thời, tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn; đổi mới chương trình, phương pháp dạy học đẩy mạnh hình thức đào tạo thực hành, thực tế, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới trong sản xuất. Tăng cường công tác tuyên truyền, tư vấn học nghề; chú trọng, ưu tiên đào tạo các nghề phục vụ trực tiếp các chương trình nông nghiệp có thể mạnh của Huyện. Lựa chọn đúng đối tượng học nghề, đủ điều kiện áp dụng kiến thức nghề sau khi học, góp phần giải quyết việc làm, chuyển dịch cơ cấu lao động, tăng thu nhập cho người dân nông thôn.

Thứ tư, tăng cường xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu, quản lý chất lượng sản phẩm và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể

Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu, tìm hiểu các thị trường, xúc tiến thương mại gắn với từng sản phẩm hàng hóa cụ thể, như: tăng cường phối hợp, liên kết phát triển thị trường tiêu dùng nội địa tập trung vào thị trường Huế, Đà Nẵng và các tỉnh lân cận đối với các sản phẩm

rau an toàn. Bên cạnh đó, tăng cường công tác quản lý kiểm tra, kiểm soát chất lượng sản phẩm nông sản; khuyến khích nhân rộng mô hình kiểm soát, quản lý chất lượng nông sản theo chuỗi, áp dụng triệt để các tiêu chuẩn VietGAP.

Ngoài ra, rà soát, củng cố nâng cao hiệu quả hoạt động của các thành phần kinh tế, chú trọng phát triển các loại hình kinh tế trang trại, gia trại sản xuất hàng hóa theo hình thức công nghiệp, bán công nghiệp.

Thứ năm, đẩy mạnh thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới

Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức và tạo được sự đồng thuận trong cán bộ và người dân nông thôn tham gia thực hiện Chương trình; phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới. Chú trọng ưu tiên đầu tư phát triển hạ tầng nông thôn, kết nối các làng xã đến thị trấn, trung tâm Huyện; nâng cấp cơ sở hạ tầng văn hóa, y tế, giáo dục và bảo vệ môi trường nông thôn... góp phần đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống người dân nông thôn.

Cùng với đó, thực hiện tốt cơ chế lồng ghép, huy động mạnh mẽ các nguồn lực đầu tư xã hội trong xây dựng nông thôn mới. Vận dụng linh hoạt các cơ chế chính sách hiện hành trong lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn; rà soát, đánh giá những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai và đề xuất cơ chế đặc thù địa phương phù hợp với các quy định hiện hành để triển khai có hiệu quả công tác xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Huyện.

Thứ sáu, huy động nguồn lực đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn

Tập trung huy động, thực hiện đa dạng hóa các nguồn lực đầu tư cho phát triển nông nghiệp, nông thôn; hỗ trợ từ ngân sách nhà nước tạo điều kiện thúc đẩy, huy động các nguồn lực đầu tư xã hội, phát huy nội lực từ chính người nông dân và sự tham gia của doanh nghiệp, tổ chức; thúc đẩy các hình thức đầu tư có sự tham gia giữa Nhà nước và tư nhân để huy động nguồn lực xã hội và nâng cao hiệu quả vốn đầu tư. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Thủ tướng Chính phủ (2013). *Quyết định số 899/QĐ-TTg, ngày 10/6/2013 phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững*
2. Tỉnh ủy Gia Lai (2016). *Chương trình hành động số 15-CTr/TU, ngày 30/6/2016 về tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, chất lượng sản phẩm, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sinh học chất lượng cao vào sản xuất trong điều kiện biến đổi khí hậu*
3. UBND huyện Đăk Pơ (2017). *Kế hoạch số 88/KH-UBND, ngày 29/12/2017 về thực hiện Đề án đẩy mạnh cơ giới hóa sản xuất nông nghiệp tạo động lực phát triển tái cơ cấu ngành nông nghiệp giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn huyện Đăk Pơ*
4. UBND huyện Đăk Pơ (2018). *Kế hoạch số 67/KH-UBND, ngày 14/8/2018 về triển khai thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn huyện Đăk Pơ*
5. UBND huyện Đăk Pơ (2020). *Báo cáo số 165/BC-UBND, ngày 16/7/2020 về Tổng kết Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2017-2020 và xây dựng kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Đăk Pơ*